

Số: **33** /KH-HĐPH

Bình Định, ngày **28** tháng 4 năm 2016

KẾ HOẠCH

Kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2016

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm đánh giá tình hình triển khai thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 19/12/2003 và Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân; tình hình triển khai Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các Chương trình, Đề án về PBGDPL; các văn bản của Tỉnh ủy, UBND tỉnh liên quan đến công tác PBGDPL để báo cáo Hội đồng Phối hợp PBGDPL của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh.

- Kịp thời phát hiện khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn và đề xuất các giải pháp tháo gỡ, điều chỉnh nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả công tác PBGDPL và hoạt động của Hội đồng Phối hợp PBGDPL các cấp, Ban chỉ đạo PBGDPL các sở, ban, ngành, đoàn thể.

2. Yêu cầu

- Các đơn vị được kiểm tra chuẩn bị báo cáo và bám sát nội dung, yêu cầu Kế hoạch kiểm tra của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh (Hội đồng tỉnh).

- Công tác kiểm tra đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

- Các thành viên đoàn kiểm tra tham gia kiểm tra và thực hiện đúng nhiệm vụ được giao.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN KIỂM TRA

1. Cơ quan, đơn vị kiểm tra

a) Trường THPT Xuân Diệu, huyện Tuy Phước

* Thành phần Đoàn kiểm tra

- Trưởng đoàn: Ông Lê Văn Toàn - Giám đốc Sở Tư pháp, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng tỉnh;

- Phó Trưởng đoàn: Ông Phan Thanh Liêm - Phó Giám đốc Sở Giáo dục và đào tạo, Phó Chủ tịch Hội đồng tỉnh;

- Một số thành viên khác (Cơ quan Thường trực Hội đồng tỉnh sẽ thông báo cụ thể).

*** Thành phần làm việc với Đoàn kiểm tra**

Mời đại diện Đảng ủy, Lãnh đạo trường, đại diện Ban chấp hành các đoàn thể, toàn thể giảng viên giảng dạy môn giáo dục công dân của trường.

b) Trường THPT Hùng Vương, thành phố Quy Nhơn

*** Thành phần Đoàn kiểm tra**

- Trưởng đoàn: Ông Lê Văn Toàn - Giám đốc Sở Tư pháp, Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng tỉnh;

- Phó Trưởng đoàn: Ông Phan Thanh Liêm - Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Phó Chủ tịch Hội đồng tỉnh;

- Một số thành viên khác (Cơ quan Thường trực Hội đồng tỉnh sẽ thông báo cụ thể).

*** Thành phần làm việc với Đoàn kiểm tra**

Mời đại diện Đảng ủy, Lãnh đạo trường, đại diện Ban chấp hành các đoàn thể, toàn thể giáo viên dạy môn giáo dục công dân của trường.

c) Báo Bình Định

*** Thành phần Đoàn kiểm tra**

- Trưởng đoàn: Ông Lê Văn Toàn - Giám đốc Sở Tư pháp, Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng tỉnh;

- Phó Trưởng đoàn: Ông Hồ Xuân Ánh - Phó Trưởng ban Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Hội đồng tỉnh;

- Một số thành viên khác (Cơ quan Thường trực Hội đồng tỉnh sẽ thông báo cụ thể).

*** Thành phần làm việc với Đoàn kiểm tra**

Mời đại diện Đảng ủy, Lãnh đạo cơ quan, đại diện các phòng, ban có liên quan, đại diện Ban chấp hành các đoàn thể.

d) Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

*** Thành phần Đoàn kiểm tra**

- Trưởng đoàn: Ông Lê Văn Toàn - Giám đốc Sở Tư pháp, Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng tỉnh;

- Phó Trưởng đoàn: Bà Nguyễn Thị Đảng - Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Phó Chủ tịch Hội đồng tỉnh;

- Một số thành viên khác (Cơ quan Thường trực Hội đồng tỉnh sẽ thông báo cụ thể).

*** Thành phần làm việc với Đoàn kiểm tra**

Mời đại diện Đảng ủy, Lãnh đạo cơ quan, đại diện các phòng, ban có liên quan, đại diện Ban chấp hành các đoàn thể của Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

d) Sở Tài nguyên và Môi trường

*** Thành phần Đoàn kiểm tra**

- Trưởng đoàn: Ông Lê Văn Toàn - Giám đốc Sở Tư pháp, Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng tỉnh;
- Phó Trưởng đoàn: Ông Đỗ Thiện Chế - Phó Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh, Ủy viên Hội đồng tỉnh;
- Một số thành viên khác (Cơ quan Thường trực Hội đồng tỉnh sẽ thông báo cụ thể).

*** Thành phần làm việc với Đoàn kiểm tra**

Mời đại diện Đảng ủy, Lãnh đạo Sở, đại diện các phòng, ban có liên quan, đại diện Ban chấp hành các đoàn thể, Báo cáo viên pháp luật.

e) Sở Y tế

*** Thành phần Đoàn kiểm tra**

- Trưởng đoàn: Ông Lê Văn Toàn - Giám đốc Sở Tư pháp, Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng tỉnh;
- Phó Trưởng đoàn: Ông Hồ Xuân Ánh - Phó Trưởng ban Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Hội đồng tỉnh;
- Một số thành viên khác (Cơ quan Thường trực Hội đồng tỉnh sẽ thông báo cụ thể).

*** Thành phần làm việc với Đoàn kiểm tra**

Mời đại diện Đảng ủy, Lãnh đạo Sở, đại diện các phòng, ban có liên quan, đại diện Ban chấp hành các đoàn thể, Báo cáo viên pháp luật.

g) UBND huyện Hoài Ân và UBND thị trấn Tăng Bạt Hổ, huyện Hoài Ân

*** Thành phần Đoàn kiểm tra**

- Trưởng đoàn: Ông Lê Văn Toàn - Giám đốc Sở Tư pháp, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng tỉnh;
- Phó Trưởng đoàn: Ông Trương Văn Vinh - Trưởng ban Dân tộc tỉnh, Ủy viên Hội đồng tỉnh;
- Một số thành viên khác (Cơ quan Thường trực Hội đồng tỉnh sẽ thông báo cụ thể).

*** Thành phần làm việc với Đoàn kiểm tra**

- Đối với UBND huyện: Mời đại diện Huyện ủy, đại diện Thường trực HĐND huyện, UBND huyện, thành viên Hội đồng Phối hợp PBGDPL huyện; đại diện lãnh đạo UBND các xã, thị trấn của huyện.

- Đối với UBND thị trấn: Mời đại diện Lãnh đạo Đảng ủy, UBND thị trấn, Ủy ban MTTQVN thị trấn và đại diện Ban chấp hành các tổ chức thành viên Mặt trận thị trấn, Công chức Tư pháp - Hộ tịch, Tổ trưởng Tổ Hòa giải các khối phố trên địa bàn thị trấn.

h) UBND huyện Tuy Phước và UBND xã Phước Hòa, huyện Tuy Phước

*** Thành phần Đoàn kiểm tra**

- Trưởng đoàn: Ông Lê Văn Toàn - Giám đốc Sở Tư pháp, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng tỉnh;
- Phó Trưởng đoàn: Bà Nguyễn Đặng Thị Thu Hòa - Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Phó Chủ tịch Hội đồng tỉnh;
- Một số thành viên khác (Cơ quan Thường trực Hội đồng tỉnh sẽ thông báo cụ thể).

*** Thành phần làm việc với Đoàn kiểm tra**

- Đối với UBND huyện: Mời đại diện Huyện ủy, đại diện thường trực HĐND huyện, UBND huyện, thành viên Hội đồng Phối hợp PBGDPL huyện; đại diện lãnh đạo UBND các xã, thị trấn của huyện.
- Đối với UBND xã: Mời đại diện Lãnh đạo Đảng ủy, UBND xã, Ủy ban MTTQVN xã và đại diện Ban chấp hành các tổ chức thành viên Mặt trận xã, Công chức Tư pháp - Hộ tịch, Tổ trưởng Tổ Hòa giải các thôn trên địa bàn xã.

i) UBND thị xã An Nhơn và UBND phường Bình Định, thị xã An Nhơn

*** Thành phần Đoàn kiểm tra**

- Trưởng đoàn: Ông Trương Đình Hy - Phó Giám đốc Sở Tư pháp, Ủy viên Hội đồng tỉnh;
- Phó Trưởng đoàn: Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Phó Chủ tịch Liên đoàn lao động tỉnh, Ủy viên Hội đồng tỉnh;
- Một số thành viên khác (Cơ quan Thường trực Hội đồng tỉnh sẽ thông báo cụ thể).

*** Thành phần làm việc với Đoàn kiểm tra**

- Đối với UBND thị xã: Mời đại diện Thị ủy, đại diện thường trực HĐND thị xã, UBND thị xã, thành viên Hội đồng Phối hợp PBGDPL thị xã; đại diện lãnh đạo UBND các xã, phường của thị xã.....
- Đối với UBND phường: Mời đại diện Lãnh đạo Đảng ủy, UBND phường, Ủy ban MTTQVN phường và đại diện Ban chấp hành các tổ chức thành viên Mặt trận phường, Công chức Tư pháp - Hộ tịch, Tổ trưởng Tổ Hòa giải các khu phố trên địa bàn phường.

2. Nội dung kiểm tra

a) Đối trường THPT Xuân Diệu, huyện Tuy Phước và Trường THPT Hùng Vương, thành phố Quy Nhơn

- Công tác chỉ đạo, triển khai:
 - + Việc Đảng ủy Nhà trường chỉ đạo Ban Giám hiệu Nhà trường triển khai thực hiện công tác PBGDPL (Nghị quyết, thông báo...).

+ Ban Giám hiệu Nhà trường tổ chức triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng công tác PBGDPL trong nhà trường”, tổ chức Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam theo Kế hoạch, hướng dẫn của ngành cấp trên.

+ Việc bố trí giáo viên giảng dạy môn học giáo dục công dân (số lượng, bằng cấp).

+ Việc đổi mới phương pháp giảng dạy và nâng cao chất lượng việc giảng dạy môn giáo dục công dân nhằm nâng cao ý thức tôn trọng pháp luật, thói quen chấp hành pháp luật cho học sinh.

- Kết quả hoạt động PBGDPL (*có số liệu cụ thể chứng minh*)

+ Nội dung phổ biến: Thống kê các văn bản pháp luật đã được phổ biến, trọng tâm là các văn bản pháp luật mới ban hành; các văn bản của các cơ quan có thẩm quyền của tỉnh và địa phương có liên quan trực tiếp đến cuộc sống, sinh hoạt, học tập của học sinh.

+ Các hình thức PBGDPL: Việc tổ chức các hoạt động giáo dục pháp luật ngoài giờ lên lớp, các đợt sinh hoạt ngoại khóa, các hội thi tìm hiểu kiến thức pháp luật mới... và các hình thức PBGDPL khác.

- Việc đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác PBGDPL.

- Xây dựng, sử dụng Tủ sách pháp luật; đầu tư cơ sở vật chất, kinh phí cho Tủ sách pháp luật.

- Đánh giá nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của giáo viên, học sinh của trường (Thể hiện qua việc tuân thủ pháp luật về an ninh trật tự, an toàn giao thông...)

- Đánh giá những thuận lợi, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện; kiến nghị, đề xuất các giải pháp cụ thể nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của công tác này trong nhà trường.

b) Đối với Báo Bình Định

- Công tác chỉ đạo, triển khai:

+ Đối với Đảng ủy cơ quan: Việc chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TU ngày 10/02/2011 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, đảng viên và nhân dân; Công văn số 211-CV/TU ngày 15/9/2011 về việc thực hiện Kế luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) của Tỉnh ủy Bình Định.

+ Đối với Lãnh đạo cơ quan: Việc triển khai thực hiện Quyết định số 585/QĐ-UBND ngày 02/3/2016 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2016 trên địa bàn tỉnh Bình Định; Kế hoạch số 12/KH-HĐPH ngày 15/3/2016 của Hội đồng tỉnh; Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật; tổ chức Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Kết quả hoạt động PBGDPL (có số liệu cụ thể chứng minh)
- + Nội dung phổ biến: Thống kê các văn bản pháp luật đã được phổ biến, trọng tâm là các văn bản pháp luật mới ban hành và có hiệu lực trong năm 2016; các văn bản pháp quy của các cơ quan có thẩm quyền của tỉnh và địa phương.
- + Kết quả tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tổ chức chính quyền địa phương và bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 – 2021.
- Việc đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác PBGDPL.
- Công tác quản lý, sử dụng Tủ sách pháp luật, việc đầu tư cơ sở vật chất, kinh phí cho Tủ sách pháp luật.
- Đánh giá những thuận lợi, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện; kiến nghị, đề xuất các giải pháp cụ thể nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của công tác PBGDPL tại cơ quan.

c) Đối với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

- Công tác chỉ đạo, triển khai:
- + Đối với Chi bộ cơ quan Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh: Việc chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TU ngày 10/02/2011 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, đảng viên và nhân dân; Công văn số 211-CV/TU ngày 15/9/2011 về việc thực hiện Kế luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) của Tỉnh ủy Bình Định.
- + Đối với Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh: Việc triển khai thực hiện Quyết định số 585/QĐ-UBND ngày 02/3/2016 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2016 trên địa bàn tỉnh Bình Định; Kế hoạch số 12/KH-HĐPH ngày 15/3/2016 của Hội đồng tỉnh; Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật; tổ chức Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- + Việc phối hợp triển khai thực hiện các Chương trình, Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật gồm: Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số” giai đoạn 2013 – 2016; Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định” giai đoạn II (2015 - 2016) theo Quyết định số 464/QĐ-UBND ngày 06/02/2015 của UBND tỉnh; Đề án “Tiếp tục tăng cường công tác PBGDPL về khiếu nại, tố cáo ở xã, phường, thị trấn giai đoạn 2013 - 2016” theo Quyết định số 1648/QĐ-UBND ngày 26/5/2014 của UBND tỉnh; Đề án “Tiếp tục xây dựng và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động chấp hành pháp luật trong cộng đồng dân cư” giai đoạn 2013 - 2016 theo Quyết định số 1805/QĐ-UBND ngày 04/6/2015 của UBND tỉnh; Đề án “Tăng cường PBGDPL cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới, hải đảo” giai đoạn 2013 - 2016 trên địa bàn tỉnh Bình Định theo Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 29/4/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định; Đề án “Tăng cường công tác PBGDPL tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật” giai đoạn 2014 -

2016 theo Quyết định số 1580/QĐ-UBND ngày 21/5/2014 của UBND tỉnh Bình Định; Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, Công ước của Liên hiệp quốc về chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân” từ năm 2012 – 2016...

+ Việc thực hiện Kế hoạch phối hợp đẩy mạnh công tác PBGDPL, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ, hòa giải ở cơ sở và lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2013 - 2017

- Kết quả hoạt động PBGDPL (*có số liệu cụ thể chứng minh*)

+ Nội dung phổ biến: Thống kê các văn bản pháp luật đã được phổ biến, trọng tâm là các văn bản pháp luật mới ban hành và có hiệu lực trong năm 2016; các văn bản pháp quy của các cơ quan có thẩm quyền của tỉnh và địa phương.

+ Các hình thức PBGDPL: Tuyên truyền miệng; biên soạn và phát hành tài liệu tuyên truyền; thi tìm hiểu pháp luật; hoà giải ở cơ sở; tủ sách pháp luật; tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý; sinh hoạt câu lạc bộ pháp luật... và các hình thức PBGDPL khác.

- Việc đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác PBGDPL.

- Công tác quản lý, sử dụng Tủ sách pháp luật, việc đầu tư cơ sở vật chất, kinh phí cho Tủ sách pháp luật.

- Đánh giá những thuận lợi, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện; kiến nghị, đề xuất các giải pháp cụ thể nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của công tác này cũng như việc phát huy vai trò hội viên phụ nữ trong công tác phối hợp thực hiện PBGDPL.

d) Đối với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Y tế

- Công tác chỉ đạo, triển khai:

+ Đối với Đảng ủy cơ quan: Việc chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TU ngày 10/02/2011 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, đảng viên và nhân dân; Công văn số 211-CV/TU ngày 15/9/2011 về việc thực hiện Kế luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) của Tỉnh ủy Bình Định.

+ Đối với Lãnh đạo cơ quan: Việc triển khai thực hiện Quyết định số 585/QĐ-UBND ngày 02/3/2016 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2016 trên địa bàn tỉnh Bình Định; Kế hoạch số 12/KH-HĐPH ngày 15/3/2016 của Hội đồng tỉnh; Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật; tổ chức Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; hoạt động xã hội hóa công tác PBGDPL (nếu có).

+ Việc triển khai thực hiện các Chương trình, Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật gồm: Đề án “Củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong công tác PBGDPL đáp ứng yêu cầu đổi mới, phát triển của đất nước”; Đề án “Tiếp tục tăng cường công tác PBGDPL về khiếu nại, tố cáo ở xã, phường, thị trấn giai đoạn 2013 - 2016” theo Quyết định số 1648/QĐ-UBND ngày 26/5/2014 của

UBND tỉnh; Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, Công ước của Liên hiệp quốc về chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân” từ năm 2012 – 2016...

+ Việc thực hiện các chương trình phối hợp trong công tác PBGDPL; việc thực hiện PBGDPL về các lĩnh vực đất đai, khoáng sản, môi trường, biển đảo... (nếu có).

- Kết quả hoạt động PBGDPL (có số liệu cụ thể chứng minh)

+ Nội dung phổ biến: Thống kê các văn bản pháp luật đã được phổ biến, trọng tâm là các văn bản pháp luật mới ban hành và có hiệu lực trong năm 2016; các văn bản pháp quy của các cơ quan có thẩm quyền của tỉnh và địa phương.

+ Các hình thức PBGDPL: Tuyên truyền miệng; biên soạn và phát hành tài liệu tuyên truyền; qua phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống mạng nội bộ, mạng Internet; thi tìm hiểu pháp luật; tủ sách pháp luật; tiếp công dân, tư vấn pháp luật... và các hình thức PBGDPL khác.

- Việc đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác PBGDPL.

- Công tác quản lý, sử dụng Tủ sách pháp luật, việc đầu tư cơ sở vật chất, kinh phí cho Tủ sách pháp luật.

- Đánh giá những thuận lợi, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện; kiến nghị, đề xuất các giải pháp cụ thể nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của công tác PBGDPL tại cơ quan.

đ) Đối với UBND huyện Tuy Phước, UBND huyện Hoài Ân và UBND thị xã An Nhơn

- Công tác chỉ đạo, triển khai:

+ Đối với Huyện ủy, Thị ủy: Việc ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TU ngày 10/02/2011 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, đảng viên và nhân dân; Công văn số 211-CV/TU ngày 15/9/2011 về việc thực hiện Kế luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) của Tỉnh ủy Bình Định.

+ Đối với UBND huyện: Việc ban hành các văn bản để triển khai thực hiện Quyết định số 585/QĐ-UBND ngày 02/3/2016 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2016 trên địa bàn tỉnh Bình Định; Kế hoạch số 12/KH-HĐPH ngày 15/3/2016 của Hội đồng tỉnh; Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật; tổ chức Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; hoạt động xã hội hóa công tác PBGDPL (nếu có).

+ Việc xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện các Chương trình, Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật gồm: Đề án “Củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong công tác PBGDPL đáp ứng yêu cầu đổi mới, phát triển của đất nước”; Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số” giai đoạn 2013 – 2016; Đề án “Tuyên truyền, phổ

biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định” giai đoạn II (2015 - 2016) theo Quyết định số 464/QĐ-UBND ngày 06/02/2015 của UBND tỉnh; Đề án “Tiếp tục tăng cường công tác PBGDPL về khiếu nại, tố cáo ở xã, phường, thị trấn giai đoạn 2013 - 2016” theo Quyết định số 1648/QĐ-UBND ngày 26/5/2014 của UBND tỉnh; Đề án “Tiếp tục xây dựng và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động chấp hành pháp luật trong cộng đồng dân cư” giai đoạn 2013 - 2016 theo Quyết định số 1805/QĐ-UBND ngày 04/6/2015 của UBND tỉnh; Đề án “Tăng cường PBGDPL cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới, hải đảo” giai đoạn 2013 - 2016 trên địa bàn tỉnh Bình Định theo Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 29/4/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định; Đề án “Tăng cường công tác PBGDPL tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật” giai đoạn 2014 - 2016 theo Quyết định số 1580/QĐ-UBND ngày 21/5/2014 của UBND tỉnh Bình Định; Đề án “Tăng cường công tác PBGDPL nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh thiếu niên”; Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, Công ước của Liên hiệp quốc về chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân” từ năm 2012 – 2016... và các Chương trình, Đề án PBGDPL khác do địa phương ban hành.

+ Việc thực hiện chương trình phối hợp thi hành Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT/CP-UBTUMTTQVN ngày 18/11/2014 của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn phối hợp thực hiện một số quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở và Quyết định số 3727/QĐ-UBND ngày 06/12/2013 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bình Định.

+ Việc củng cố, kiện toàn tổ chức và hoạt động của Hội đồng Phối hợp PBGDPL cấp huyện.

- Kết quả hoạt động PBGDPL (*có số liệu cụ thể chứng minh*)

+ Nội dung phổ biến: Thống kê các văn bản pháp luật đã được phổ biến, trọng tâm là các văn bản pháp luật mới ban hành và có hiệu lực trong năm 2016; các văn bản pháp quy của các cơ quan có thẩm quyền của tỉnh và địa phương.

+ Các hình thức PBGDPL: Tuyên truyền miệng; biên soạn và phát hành tài liệu tuyên truyền; qua phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống loa truyền thanh cơ sở, hệ thống mạng nội bộ, mạng Internet; thi tìm hiểu pháp luật; tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý; sinh hoạt câu lạc bộ; giáo dục pháp luật trong trường học và các hình thức PBGDPL khác. Đánh giá hình thức tuyên truyền hiệu quả cần nhân rộng để thực hiện (nếu có).

+ Kết quả tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tổ chức chính quyền địa phương và bầu cử đại biểu Quốc hội và Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 – 2021.

- Việc đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác PBGDPL.

- Công tác quản lý, sử dụng Tủ sách pháp luật, việc đầu tư cơ sở vật chất, kinh phí cho Tủ sách pháp luật.

- Việc chỉ đạo, hướng dẫn xây dựng, phê duyệt hương ước, quy ước khu dân cư.

- Kết quả công tác hòa giải ở cơ sở.

- Đánh giá nhận thức của cán bộ và nhân dân trên địa bàn (Thể hiện qua tình hình vi phạm pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn, tình trạng khiếu kiện, khiếu nại đông người, vượt cấp...)

- Đánh giá những thuận lợi, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện; kiến nghị, đề xuất các giải pháp cụ thể nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của công tác này cũng như việc phát huy vai trò chỉ đạo của Hội đồng Phối hợp PBGDPL các cấp.

e) Đối với UBND xã Phước Hòa, huyện Tuy Phước; UBND thị trấn Tăng Bạt Hổ, huyện Hoài Ân và UBND phường Bình Định, thị xã An Nhơn

- Công tác chỉ đạo, triển khai:

+ Việc ban hành các văn bản để triển khai thực hiện Quyết định ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2016 của UBND cấp huyện; Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật; tổ chức Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; hoạt động xã hội hóa công tác PBGDPL (nếu có).

+ Việc triển khai thực hiện các Chương trình, Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật do UBND cấp huyện ban hành.

+ Việc thực hiện các chương trình phối hợp: Phối hợp thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở tại địa phương; Phối hợp đẩy mạnh công tác PBGDPL, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ, hòa giải ở cơ sở và lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật tại địa phương; PBGDPL đối với hội viên Hội Cựu chiến binh...

- Kết quả hoạt động PBGDPL (có số liệu cụ thể chứng minh)

+ Nội dung phổ biến: Thống kê các văn bản pháp luật đã được phổ biến, trọng tâm là các văn bản pháp luật mới ban hành và có hiệu lực trong năm 2016; các văn bản pháp quy của các cơ quan có thẩm quyền của tỉnh và địa phương.

+ Các hình thức PBGDPL: Tuyên truyền miệng; cấp phát tài liệu tuyên truyền; hệ thống loa truyền thanh cơ sở, thi tìm hiểu pháp luật; tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý; sinh hoạt câu lạc bộ... và các hình thức PBGDPL khác. Đánh giá hình thức tuyên truyền hiệu quả cần nhân rộng để thực hiện (nếu có).

+ Kết quả tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tổ chức chính quyền địa phương và bầu cử đại biểu Quốc hội và Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 – 2021.

- Việc đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác PBGDPL.

- Công tác quản lý, sử dụng Tủ sách pháp luật, việc đầu tư cơ sở vật chất, kinh phí cho Tủ sách pháp luật.

- Việc chỉ đạo, hướng dẫn xây dựng hương ước, quy ước khu dân cư trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Kết quả công tác hòa giải ở cơ sở (Tổ trưởng Tổ Hòa giải mang theo sổ Hòa giải). Việc triển khai thực hiện Quyết định số 02/2016/QĐ-UBND ngày 26/01/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy định mức chi, quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm cho công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh.

- Đánh giá nhận thức của cán bộ và nhân dân trên địa bàn (Thể hiện qua tình hình vi phạm pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn, tình trạng khiếu kiện, khiếu nại đông người, vượt cấp...)

- Đánh giá những thuận lợi, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện; kiến nghị, đề xuất các giải pháp cụ thể nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của công tác này tại địa phương. Công tác phối hợp thực hiện PBGDPL tại cấp xã sau khi không còn Hội đồng Phối hợp PBGDPL cấp xã.

g) Thời gian tính số liệu báo cáo thống kê: Từ ngày 01/01/2015 đến thời điểm nhận được văn bản đề nghị làm việc của Đoàn kiểm tra Hội đồng tỉnh.

3. Thời gian kiểm tra

Các đoàn kiểm tra sẽ thực hiện kiểm tra trong Quý II, III, IV năm 2016 (Cơ quan Thường trực Hội đồng tỉnh sẽ có thông báo cụ thể đối với đơn vị được kiểm tra).

III. PHÂN CÔNG, TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp – Cơ quan thường trực Hội đồng tỉnh

- Chịu trách nhiệm xây dựng lịch kiểm tra; tham mưu thành lập Đoàn kiểm tra trình Chủ tịch Hội đồng tỉnh quyết định. Chuẩn bị nội dung làm việc của Đoàn kiểm tra và các điều kiện cần thiết khác cho hoạt động kiểm tra.

- Thông báo cho đơn vị được kiểm tra biết thời gian, thành phần đoàn kiểm tra của tỉnh.

2. Các cơ quan, tổ chức, địa phương được kiểm tra có trách nhiệm mời thành phần tham dự như trên. Tùy theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị, địa phương chuẩn bị báo cáo, tài liệu theo nội dung trên để phục vụ đoàn kiểm tra.

3. Các sở, ban, ngành của tỉnh, Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh và tổ chức thành viên của Mặt trận tỉnh và UBND cấp huyện không có lịch kiểm tra tại Kế hoạch này có trách nhiệm xây dựng và triển khai Kế hoạch kiểm tra công tác PBGDPL tại cơ quan, đơn vị, địa phương; kết quả thực hiện báo cáo Hội đồng tỉnh (qua Sở Tư pháp – Cơ quan thường trực Hội đồng tỉnh) trước ngày 01/12/2016 để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

IV. KINH PHÍ

Kinh phí triển khai thực hiện các hoạt động trong Kế hoạch này được bố trí trong nguồn kinh phí thực hiện công tác PBGDPL của Cơ quan thường trực Hội đồng tỉnh và các đơn vị theo quy định của luật ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra công tác PBGDPL năm 2016 trên địa bàn tỉnh Bình Định, Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành đoàn thể

tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện, tạo điều kiện để Đoàn kiểm tra của tỉnh hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (Vụ PBGDPL);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT Trần Châu;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh và tổ chức thành viên của Mặt trận tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Thành viên HĐPHPBGDPL tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Đơn vị được kiểm tra;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, Ban Thư ký, K2.

kt

TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Trần Châu